TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Số: 425 /CKDK-TCKT
V/v: Giải trình báo cáo tài chính quý I năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2018

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
UỶ BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;

d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý I năm 2018 (kỳ công bố) so với Quý I năm 2017 như sau:

Signature Not Verified
Ký bởi: TRẦN TÚ LAN
Ký ngày: 20/4/2018 16:30:04

MÃ	CHỈ TIÊU	QUÝ I NĂM 2018	QUÝ I NĂM 2017	THAY ĐỔI % GIỮA QUÝ I/2018 và QUÝ I/2017
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	**DOANH THU HOẠT ĐỘNG**	**20,064,866,519**	**15,178,410,709**	**32%**
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	(3,645,967,455)	8,278,896	-44139%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	-	-	0%
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	9,750,763,131	6,796,506,395	43%
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	295,316,500	-	100%
1.5	Lãi từ các công cụ phái sinh phòng ngừa rủi ro	-	-	0%
1.6	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	10,006,392,664	5,167,447,824	94%
1.7	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	3,147,123	32,989,091	-90%
1.8	Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	-	-	0%
1.9	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	2,153,677,648	2,079,865,602	4%
1.10	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	1,101,763,636	639,800,000	72%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	399,773,272	453,522,901	-12%
2	**DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**	**1,301,304,530**	**1,149,838,156**	**13%**
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	22,693	2,948,818	-99%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định	1,301,281,837	1,146,889,338	13%
2.3	Lãi bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên doanh	-	-	0%
2.4	Doanh thu khác về đầu tư	-	-	0%
3	**TỔNG DOANH THU**	**21,366,171,049**	**16,328,248,865**	**31%**
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	13,268,311,551	10,129,837,715	31%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	-	4,386,740	0%
6	CHI PHÍ BÁN HÀNG	-	-	0%
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	8,329,226,229	8,165,278,351	2%
8	**TỔNG CHI PHÍ**	**21,597,537,780**	**18,299,502,806**	**18%**
9	**Kết quả hoạt động khác**	**500**	**706,645**	-100%
10	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**(231,366,231)**	**(1,970,547,296)**	88%
11	**Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành**			
12	**Lợi nhuận Kế toán sau thuế Thu nhập doanh nghiệp**	**(231,366,231)**	**(1,970,547,296)**	**88%**
13	**Lãi/(Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán**	-	-	**0%**

Lợi nhuận sau thuế Quý I năm 2018 tăng 88% so với cùng kỳ năm 2017 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý I năm 2018, thị trường chứng khoán có nhiều khởi sắc, nên hoạt động môi giới của công ty có được những kết quả khả quan. Cụ thể là: Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán tăng 94%, Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 43%; Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán tăng 4%. Bên cạnh nghiệp vụ môi giới thì một số nghiệp vụ khác cũng mang lại doanh thu cao như: Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) tăng 100%; Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính tăng 72%; Doanh thu, dự thu cổ tức lãi tiền gửi không cố định tăng 13%. Tuy nhiên, vẫn có một số nghiệp vụ có mức doanh thu sụt giảm do đặc thù kinh doanh như: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ giảm 44139%; Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán giảm 90%; Thu nhập hoạt động khác giảm 12%. Vì những hoạt động kinh doanh có doanh thu tăng so với cùng kỳ năm ngoái chiếm tỷ lệ cao và có mức tăng cao nên tổng doanh thu toàn công ty tăng 31% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý I năm 2018, do công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh do đó tổng chi phí của công ty có tăng so với cùng kỳ năm ngoái là 18%.

Do doanh thu tăng 31% và chi phí chỉ tăng 18% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý I năm 2018 của công ty tăng 88% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý I năm 2018 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Hương